

Số: 35/KH-PGDĐT

Cẩm Giàng, ngày 25 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2023 - 2024

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 1382/SGDĐT-GDMN ngày 18/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế của huyện Cẩm Giàng, Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ngoài công lập; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong GDMN; thực hiện tốt công tác truyền thông về GDMN.

2. củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh và việc nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; quan tâm hỗ trợ phát triển GDMN ở các địa phương có khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN), khu đông dân cư đáp ứng nhu cầu gửi con đến trường của nhân dân; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em năm tuổi, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để bảo đảm điều kiện thực hiện chương trình GDMN: Đủ về số lượng giáo viên theo quy định, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; bảo đảm cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

4. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; chủ động, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN và khả

năng, nhu cầu của trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

5. Thực hiện chủ đề năm học 2023–2024 “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” (sau đây gọi chung là Chuyên đề).

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí GDMN

1.1. Triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách, pháp luật về GDMN theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở về phát triển GDMN; tham mưu bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ dưới 5 tuổi.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lí giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

Giao quyền tự chủ về quản lí thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học và cơ quan quản lí; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN trong công tác lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

Tiếp tục đổi mới quản lí GDMN theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính, đảm bảo dân chủ, minh bạch, công khai, đúng quy định. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong mọi hoạt động của đơn vị.

Tăng cường quản lí nhà nước đối với các cơ sở GDMN ngoài công lập, nhất là cơ sở GDMN độc lập tư thực; chủ động tham mưu UBND cấp huyện ban hành văn bản chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã, các ban, ngành, đoàn thể, cộng đồng dân cư trong việc quản lí, giám sát các hoạt động của GDMN, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; đẩy mạnh công tác tư vấn, hỗ trợ cho chủ các cơ sở GDMN độc lập tư thực thực hiện các biện pháp để bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định; tăng cường công tác hỗ trợ chuyên môn của các trường mầm non công lập đối với các cơ sở GDMN độc lập tư thực để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị trường học. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn ở các nhà trường; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN.

Chỉ đạo sử dụng tài liệu, hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT về lựa chọn đồ chơi, học liệu, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT về quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Có biện pháp chấn chỉnh, kịp thời đối với đơn vị có tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non.

Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở GDMN độc lập tư thực, trong đó, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở GDMN độc lập tư thực trên địa bàn. Kiên quyết đình chỉ cơ sở GDMN độc lập tư thực không đảm bảo điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức vi phạm.

1.4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong các nhà trường; có cơ chế khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các cơ sở GDMN ngoài công lập tham gia phong trào thi đua; phối hợp với các phòng, ban chuyên môn tham mưu cho UBND các cấp công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng. Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi cấp tỉnh; Hội thi Đầu bếp tí hon cấp tỉnh (dành cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi); tổ chức chuyên đề cấp tỉnh về chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3292/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; tiếp tục rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng chuẩn hóa, bảo đảm mỗi huyện, thị xã, thành phố đều có quy hoạch chi tiết và dành quỹ đất xây dựng cơ sở GDMN đạt

chuẩn quốc gia phù hợp với tình hình thực tế địa phương, quan tâm phát triển GDMN ngoài công lập ở các KCN, CCN và khu đông dân cư đáp ứng nhu cầu gửi trẻ đến trường của nhân dân.

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp, mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT và chỉ đạo của tỉnh; việc sắp xếp phải phù hợp, không dẫn đến tình trạng vượt quy mô quy định sau sáp nhập; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương khắc phục tình trạng vượt quy mô số nhóm lớp/trường, vượt quy mô số trẻ/nhóm lớp theo quy định.

Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu mầm non để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại; khắc phục tình trạng thiếu phòng học, phòng phục vụ học tập đảm bảo có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định đối với cơ sở GDMN.

Năm học 2023-2024, phân đầu tỷ lệ phòng học kiên cố toàn huyện đạt 97,5% trở lên, hạn chế phòng học nhờ, tạm bên ngoài nhà trường; 98,5% nhóm trẻ, 99,8% lớp mẫu giáo trong đó 100% lớp mẫu giáo 5 tuổi được phân tách đúng độ tuổi; không có nhóm, lớp học ghép 3 độ tuổi; không ghép trẻ nhà trẻ với trẻ mẫu giáo; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non hiện hành.

Quan tâm xây dựng, bổ sung hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT, trong đó, chú ý đến việc cải tạo, xây mới nhà vệ sinh, công trình nước sạch và bếp ăn bán trú tại các điểm trường lẻ; đảm bảo 100% điểm trường có nguồn nước sạch, có công trình vệ sinh cho trẻ đúng quy cách, trang trí phù hợp với trẻ mầm non theo Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh cho các cơ sở GDMN, phổ thông và Tiêu chuẩn Việt Nam 3907: 2011. Xây dựng, sắp xếp bếp nấu ăn theo quy trình một chiều, đầu tư đồ dùng, thiết bị nhà bếp theo hướng đồng bộ, hiện đại; xây dựng sân chơi, vườn trường, bổ sung đồ chơi ngoài trời, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động; sân vườn trong trường mầm non phải đảm bảo an toàn, màu sắc tươi sáng, sử dụng hình ảnh, vật liệu gần gũi, thân thiện, an toàn cho trẻ. Tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố có giải pháp đối với các cơ sở giáo dục chưa đảm bảo điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

2.2. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Tăng cường công tác tham mưu cho địa phương phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện đúng kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của các địa phương gắn với chương trình mục tiêu

quốc gia xây dựng nông thôn mới, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mục tiêu và kế hoạch chung của tỉnh.

Quan tâm đầu tư CSVC, đồ dùng, thiết bị cho các cơ sở GDMN theo hướng đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là đối với các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp (Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ giảng dạy, học tập cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh); có giải pháp cụ thể nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đối với các trường mầm non đạt chuẩn mức độ 2 cần tăng cường các điều kiện thực hiện áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến để nâng cao, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tương xứng với trường đạt chuẩn mức độ 2.

Phần đầu 100% số trường đã đạt chuẩn sau 5 năm được công nhận lại đúng thời hạn; chú trọng đầu tư và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn để tăng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em mẫu giáo trước năm 2030

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC; triển khai Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT.

Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; đầu tư bổ sung phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì bền vững kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Khảo sát, đánh giá, tham mưu cho các cấp chuẩn bị các điều kiện PCGD mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi trước năm 2030.

Năm học 2023-2024, phần đầu tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường: Nhà trẻ: 45,5%; Mẫu giáo: 99,5% (trẻ 5 tuổi đạt 99,99%); đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi đến trường được học 2 buổi/ngày, được ăn bán trú, được phân tách đúng độ tuổi, được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nghiêm túc, có chất lượng theo Chương trình GDMN. Tuyệt đối không dạy trước chương trình, không để trẻ mẫu giáo 5 tuổi học tại các cơ sở GDMN độc lập không đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em theo quy định.

Triển khai cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu theo quy định trên phần mềm PCGD-XMC, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGD mầm non trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC đảm bảo kịp thời, chính xác, hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh phù hợp với bối cảnh địa phương, vừa củng cố và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ" vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định.

Các đơn vị cần chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục, xử lý kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, Kế hoạch liên ngành số 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở Y tế - Sở GDĐT Hải Dương về thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 423 /BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN: phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Tăng cường công tác giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo

dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng ăn bán trú cho trẻ. Phần đầu mức ăn trung bình của trẻ từ 16.000 đồng/trẻ trở lên; tỷ lệ trẻ được ăn bán trú đối với trẻ nhà trẻ 99%, trẻ mẫu giáo 99,8% (riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%).

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh. Duy trì 98,5% trở lên trẻ mầm non phát triển bình thường về chiều cao cân nặng, giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi còn dưới 1,5%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì còn dưới 2%.

4.3. Đổi mới hoạt động giáo dục

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm:

Các cơ sở GDMN xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo tính chủ động, linh hoạt theo Kế hoạch thời gian năm học và mục tiêu, kết quả mong đợi của từng độ tuổi.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT, Sở GDĐT hướng dẫn, ban hành.

4.3. Thực hiện hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" và các hoạt động giáo dục khác

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" theo Kế hoạch số 985/KH-SGDĐT ngày 28/8/2021 của Sở GDĐT, trong đó chú ý đảm bảo cân bằng giữa hoạt động nuôi

dưỡng, chăm sóc với hoạt động giáo dục trẻ mầm non. Chỉ đạo các cơ sở GDMN linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tổ chức môi trường và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục theo hướng trải nghiệm thực hành; tổ chức hội thảo, tọa đàm, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm Chuyên đề của các huyện, tỉnh, thành phố. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở GDMN nâng cao năng lực phát triển Chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành; tăng cường áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như steam, chăm sóc giáo dục ứng đáp, v.v.

Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN giai đoạn 2020 - 2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”; Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT Triển khai nhiệm vụ Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở GDMN; quan tâm đến trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt; đảm bảo công bằng trong GDMN.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GVMN

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập; tập trung bồi dưỡng kỹ năng tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ nâng cao năng lực thực tiễn cho GVMN; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cấp học mầm non về chuyển đổi số.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong

trường học giai đoạn 2019 - 2025” đối với các cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL GVMN giai đoạn 2019- 2025 trên địa bàn tỉnh” nhằm đào tạo, bồi dưỡng CBQL, GVMN đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; thực hiện tốt lộ trình của tỉnh về đào tạo nâng trình độ giáo viên đạt chuẩn theo quy định tại Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo. Phấn đấu trong năm học 2023-2024, có 96% GVMN đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định. Các cơ sở GDMN có biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường; khuyến khích tổ chức chuyên đề, hội thảo liên trường; tham quan học tập kinh nghiệm trường điểm về GDMN; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

5.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp chính quyền giao đủ số lượng người làm việc theo quy định, bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp, các đơn vị thiếu giáo viên, người lao động thực hiện hợp đồng lao động để đảm bảo định mức theo biên chế được giao; đảm bảo đủ nhân viên, giảm công tác kiêm nhiệm đối với giáo viên để cho giáo viên tập trung vào việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi nhằm tôn vinh, động viên kịp thời đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên phấn đấu hoàn thiện bản thân nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

5.6. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn hóa, thể thao lành mạnh trong các trường mầm non, đồng thời là dịp để cán bộ, giáo viên, nhân viên các đơn vị giao lưu, học hỏi, tăng cường sự đoàn kết hữu nghị.

5.7. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, khích lệ đội ngũ CBQL, GVMN tâm huyết, gắn bó với nghề; các chính sách thu hút và tạo nguồn GVMN cho huyện.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai thực hiện Đề

án Chiến lược hợp tác quốc tế khi Đề án được Chính phủ phê duyệt theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT; thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực GDĐT. Phối hợp với các sở, ngành tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025.

Đẩy mạnh công tác kêu gọi tài trợ để tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng GDMN theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT; huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; bố trí kinh phí, đầu tư, mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN, các điều kiện phát triển chương trình, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến đáp ứng với nhu cầu thực tế của trẻ em mầm non nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Dự án Hỗ trợ nhóm, lớp độc lập tự thực ở KCN, CCN trên địa bàn tỉnh Hải Dương của tổ chức OneSky; tiếp tục thực hiện các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng lồng ghép chăm sóc mắt và phòng chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo tại các cơ sở GDMN thuộc Dự án “Chăm sóc mắt học đường mở rộng” tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2024 do Quỹ Fred Hollows Foundation (Úc) tài trợ.

7. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDMN

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GDĐT về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN. Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành và phần mềm PCGD – XMC, 100% các trường mầm non triển khai thực hiện phần mềm Xây dựng kế hoạch.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 3125/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương. Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ GVMN trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GVMN, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi

mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Tiếp tục triển khai, thực hiện đồng bộ trong toàn tỉnh phân hệ phần mềm quản lý công tác bán trú trong các cơ sở GDMN; nhân rộng thực hiện phần mềm "Quản lý mầm non" nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện Chương trình, giảm tải hồ sơ giấy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Tiếp tục xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; khai thác hiệu quả kho học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN; hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Nâng cao hiệu quả truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Các nhà trường chủ động trong công tác truyền thông. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; đặc biệt tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị và giáo viên về các nội dung tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1.1. Tăng cường huy động trẻ ra lớp

- Các cơ sở GDMN rà soát điều kiện, dự báo quy mô phát triển giáo dục trên địa bàn, xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược theo từng giai đoạn, đảm bảo các điều kiện để huy động trẻ ra lớp đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nhân dân để huy động tối đa trẻ đến trường đạt hiệu quả (như phối hợp với địa phương khu

dân cư để điều tra, tuyên truyền đến từng hộ gia đình nắm bắt điều kiện hoàn cảnh có giải pháp huy động trẻ ra lớp; giao chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp cho giáo viên ở từng khu dân cư...); Đảm bảo đủ phòng học tương ứng với số lớp hiện tại của các nhóm, lớp.

- Đối với các địa phương có quy mô trường mầm non chưa đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh cần khuyến khích, tạo điều kiện, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức đủ điều kiện mở trường tư thục, các nhóm, lớp độc lập tư thục. Có giải pháp quản lý tốt các nhóm, lớp độc lập tư thục theo đúng qui định của Bộ GDĐT tạo ban hành.

1.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

1.2.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, công văn hướng dẫn có liên quan đến bảo đảm an toàn cho trẻ tới các cơ sở GDMN.

- Các cơ sở GDMN cần xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ phù hợp với thực tế của địa phương; Thành lập ban chỉ đạo của trường, tăng cường kiểm tra, giám sát việc trông coi trẻ, nghiêm cấm và ngăn chặn kịp thời tình hình bạo hành trẻ trong nhóm, lớp.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường/lớp mầm non.

1.2.2. Công tác chăm sóc trẻ:

- Tổ chức và thực tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV từ cấp phòng đến cấp trường để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Thực hiện tốt việc khám sức khỏe cho trẻ theo đúng văn bản hướng dẫn; quan tâm theo dõi sức khỏe cho trẻ; thường xuyên phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ.

- Đảm bảo đủ dinh dưỡng cho trẻ trong bữa ăn, tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ vui chơi, tham gia các hoạt động.

- Thực hiện đảm bảo kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo Công văn số 1499/SGDĐT-GDMN ngày 28/10/2020 của Sở GDĐT.

- Tiếp tục triển khai bếp ăn một chiều, đảm bảo diện, tích đúng quy cách một chiều đối với đơn vị xây mới; tu sửa cải tạo, nâng cấp bếp ăn cũ chưa đảm bảo tiêu chuẩn; nhân rộng trong toàn huyện mô hình “bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng”. Tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị hiện đại cho bếp ăn; thực hiện nghiêm túc quy trình nhập, sơ chế, chế biến, chia, bảo quản thức ăn ... đảm bảo một chiều; thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn; các dụng cụ, nơi chia nấu thức ăn phải sạch, an toàn được vệ sinh thường xuyên; phòng GDĐT tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động bán trú tại các cơ sở GDMN.

- Các cơ sở giáo dục mầm non quan tâm thực hiện:

+ Xây dựng thực đơn phong phú theo mùa, tạo cơ hội cho trẻ được hấp thụ đầy đủ những chất dinh dưỡng. Chú trọng nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, hướng tới bữa ăn đạt các tiêu chí đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, ngon miệng và hấp dẫn; Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh đảm bảo trẻ đến trường được ăn bán trú, có biện pháp phòng chống giảm tỷ lệ trẻ SDD, khắc phục tình trạng thừa cân, béo phì của trẻ.

+ Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại các trường, cụ thể: ký kết hợp đồng mua thực phẩm đối với các cá nhân, tổ chức có đủ thẩm quyền, có uy tín, rõ nguồn gốc; các điều khoản của hợp đồng cần cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính pháp lý; thực hiện giao, nhận thực phẩm chặt chẽ, đúng quy trình, ký giao nhận tại thời điểm; bảo quản thực phẩm hiệu quả, phát hiện và xử lý kịp thời thực phẩm không đảm bảo chất lượng; thực hiện nghiêm túc quản lý tài chính công tác bán trú theo đúng quy định.

+ Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định về quản lý tài chính đối với hoạt động bán trú tại trường (hóa đơn, phiếu thu, chi,...)

+ Kết hợp với Trung tâm y tế huyện, trạm y tế của xã, thị trấn triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường; phối kết hợp với các cơ sở y tế đủ thẩm quyền để tổ chức khám sức khỏe cho trẻ; tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kì, theo dõi tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho 100% số trẻ trong nhà trường. Thực hiện cân, đo chính xác, báo cáo số liệu đúng thực tế.

+ Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc trẻ trong các nhóm lớp. Phối hợp với ngành y tế tổ chức cho nhân dân và nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn về vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo 100% bếp ăn có hợp đồng mua bán thực phẩm sạch, đăng ký hoàn thiện thủ tục bếp ăn đủ điều kiện, bếp ăn một chiều.

+ Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ. Các phòng học phải luôn sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng. Đảm bảo có đủ nước uống hợp vệ sinh, nhiệt độ phù hợp theo mùa cho trẻ sử dụng. Trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân (khăn mặt, cốc uống nước...) đảm bảo an toàn và được sử dụng thường xuyên. Đảm bảo có đủ chỗ vệ sinh cho trẻ sử dụng theo quy định. Các nhà vệ sinh phải luôn sạch và được sắp xếp gọn gàng, khoa học, trang trí phù hợp với trẻ. Không để các chất tẩy rửa, hoá chất trong tầm với của trẻ.

+ Hợp đồng đảm bảo đủ nhân viên nuôi dưỡng, các nhân viên nuôi dưỡng tối thiểu có chứng chỉ nghề nấu ăn, có đủ sức khỏe đảm nhiệm công việc. Tổ chức cho GV, NV ký cam kết chăm sóc, nuôi dạy trẻ an toàn trong trường.

+ Thực hiện tốt trang trí trường, lớp đẹp, khoa học hấp dẫn trẻ; tích cực làm đồ dùng đồ chơi, thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ; sáng tạo tổ chức các hoạt động học tập thông qua các hình thức hội thi, các trò chơi để chơi mà học, học mà chơi nhằm cuốn hút trẻ tích cực tham gia.

+ Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời. Phát hiện, khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp. Kiên quyết không tổ chức lớp học ở những nơi không đảm bảo an toàn cho trẻ.

1.2.3. Đối với công tác giáo dục trẻ

- Thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN đã chỉnh sửa, bổ sung; linh hoạt trong việc phát triển chương trình phù hợp với điều kiện của địa phương, năng lực trẻ của lớp; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm một cách linh hoạt.

- Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực và chủ động tham gia các hoạt động của trẻ, áp dụng triệt để phương châm “*Học bằng chơi, chơi bằng học*”. Lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục đã được triển khai vào các hoạt động một cách nhẹ nhàng, tránh gò bó, áp đặt, ôm đồm làm giảm nội dung của hoạt động chính.

- Mỗi trường cần quan tâm đến việc xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học như khu phát triển vận động, khu trải nghiệm để đủ điều kiện tổ chức đa dạng hình thức hoạt động giúp trẻ có nhiều cơ hội được thực hành, trải nghiệm để tăng cường phát triển vận động.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động vui chơi, các trò chơi, các hoạt động trải nghiệm, khám phá cho trẻ, chú trọng giáo dục hình thành thói quen phù hợp với độ tuổi, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

- Hướng dẫn giáo viên lựa chọn các nội dung giáo dục lồng ghép và tích hợp các phương pháp vào bài giảng giúp trẻ chủ động tích cực tham gia các hoạt động. Trong tổ chức giáo dục luôn tạo không khí sôi nổi cuốn trẻ tích cực chủ động tham gia, tôn trọng khả năng sở thích của trẻ.

- Tiếp tục đổi mới cách đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng hướng dẫn tại chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành, làm cơ sở xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế. Tăng cường tổ chức sinh hoạt tổ khối chuyên môn với nội dung khó khăn vướng mắc của giáo viên trong quá trình thực hiện để giáo viên phát triển chương trình phù hợp với thực tế, đem lại hiệu quả giáo dục cao.

- Những nơi có điều kiện tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh phải đảm bảo trên tinh thần tự nguyện đăng ký của phụ huynh trẻ; triển khai thực hiện nghiêm túc theo Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT và cập nhật văn bản chỉ đạo hiện hành để thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện cho trẻ làm quen với tiếng Anh đối với đơn vị liên kết để đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Phối kết hợp với cha mẹ trẻ để thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ. Động viên, khích lệ giáo viên tích cực làm và áp dụng đồ dùng dạy học nhằm tăng cường khả năng nhận thức của trẻ, giảm kinh phí đầu tư của nhà nước.

- Quan tâm đến loại hình khuyết tật của trẻ để thực hiện biện pháp giáo dục cho phù hợp. Thực hiện công bằng trong giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

2. Nhóm giải pháp về điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học

2.1. Tích cực tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chăm lo phát triển GDMN; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền đối với GDMN.

- Tham mưu cho chính quyền các cấp việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục như đầu tư CSVC, trang thiết bị trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia, quy hoạch mở rộng mạng lưới, quy mô giáo dục, đào tạo; đặc biệt quan tâm xây dựng bổ sung phòng học đạt chuẩn thay thế phòng học nhờ, học tạm và đảm bảo nhu cầu tăng quy mô lớp học. Đồng thời đảm bảo thời gian và tiến độ thi công các công trình.

2.2. Xây dựng cơ chế phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho trẻ

- Các nhà trường thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc giáo dục ý thức đạo đức, kỹ năng *tự lập của trẻ*. Qua các hoạt động xã hội, tạo điều kiện các cấp, các ngành, các đoàn thể quan tâm đến GDMN; tạo điều kiện tốt nhất để trẻ được sống, hoạt động trong môi trường giáo dục tốt nhất giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, hình thành và phát triển ở trẻ những kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của ban đại diện cha mẹ và cá nhân cha mẹ trẻ trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giao lưu, sinh hoạt tập thể ... tạo nên một môi trường giáo dục lành mạnh, hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ mầm non.

- Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan chức năng, đoàn thể trên địa bàn huyện phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự an toàn giao thông, nếp sống văn hóa, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường cho trẻ. Tạo điều kiện cho trẻ tham gia vào các phong trào, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí tại địa phương.

- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương triển khai công tác PCGD, XMC; phát huy vai trò các đoàn thể, hội khuyến học, hội cựu giáo chức, ban đại diện cha mẹ học sinh để nâng tỉ lệ huy động trẻ đến trường; huy động các nguồn lực xã hội đầu tư CSVC phát triển GDĐT; huy động các nguồn để hỗ trợ trẻ e nghèo, gặp khó khăn; khen thưởng động viên trẻ đạt thành tích cao trong rèn luyện.

- Định kì báo cáo với Phòng GDĐT về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non của đơn vị, trên cơ sở đó có những kiến nghị, đề xuất kịp thời.

2.3. Giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc đánh giá giáo viên, đánh giá phó hiệu trưởng, Hiệu trưởng theo Chuẩn nghề nghiệp và xếp loại công chức, viên chức theo quy định; nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại thủ trưởng đơn vị,

lấy thành tích của đơn vị, của giáo viên làm căn cứ đánh giá, xếp loại người đứng đầu đơn vị nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm cá nhân nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Tham mưu, đề xuất quản lý các cấp đảm bảo đủ định mức giáo viên/lớp theo Thông tư 06 cho các trường mầm non công lập, không tinh giản giáo viên, giao bổ sung giáo viên đối với đơn vị tăng quy mô nhóm, lớp. Đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên và người lao động trong mỗi đơn vị.

- Triển khai cụ thể bộ quy tắc ứng xử của nhà trường. Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy định ứng xử trong bộ quy tắc. Quan tâm việc ứng xử giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh, giáo viên với trẻ, giữa trẻ với trẻ ... góp phần xây dựng văn hóa nhà trường và thực hiện nghiêm túc nói không với bạo hành trẻ em trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý và bồi dưỡng giáo viên thường xuyên, chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuẩn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Yêu cầu các cơ sở GDMN thực hiện tốt một số nội dung:

+ Tổ chức có hiệu quả các lớp tập huấn, các chuyên đề, hội thảo, tham quan học tập kinh nghiệm cho CBQL, giáo viên về công tác quản lý, thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Xây dựng mô hình giáo dục điểm tại các cơ sở, qua đó tạo điều kiện cho CBQL, giáo viên vận dụng vào thực hiện tốt tại đơn vị, nhân rộng mô hình trong toàn huyện.

+ Các cơ sở giáo dục tiếp tục tổ chức quán triệt nghiêm túc việc học tập Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đưa các nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", phong trào thi đua "Hai tốt" vào từng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường. Coi trọng việc giáo dục phẩm chất đạo đức lối sống, lương tâm nghề nghiệp, đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm phẩm chất đạo đức nhà giáo qua các buổi họp, qua giao tiếp hàng ngày. Phát hiện, ngăn chặn kịp thời nhận thức, hành vi lệch lạc, xúc phạm danh dự nhân phẩm thân thể trẻ hoặc người khác.

+ Các trường tăng cường chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức hội thảo, chuyên đề, hội giảng đây là điều kiện tốt nhất để mọi giáo viên học tập, trao đổi đề xuất ý kiến nguyện vọng và được đồng nghiệp nhận xét, đánh giá góp ý qua đó giúp giáo viên nâng cao nghiệp vụ, năng lực tổ chức chăm sóc, giáo dục, đánh giá trẻ. Làm tốt công tác dự giờ, đánh giá hoạt động giáo dục của giáo viên. Tăng cường Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trên tinh thần đổi mới cả về nội dung, phương pháp và hình thức; trú trọng bồi dưỡng kỹ năng quản lý nhóm lớp, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp.

- Các cơ sở GDMN chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt có nề nếp tránh tràn lan, hình thức. Nội dung họp chủ yếu bàn biện pháp chăm sóc giáo dục trẻ, ... tìm biện pháp khắc phục những vấn đề còn hạn chế của giáo viên trong từng

bài dạy, từng giai đoạn. Khi xây dựng tổ chức các chuyên đề cần dựa trên nhu cầu của giáo viên và điều kiện thực tế của nhà trường, cụ thể như: mục đích chuyên đề; thời gian tổ chức chuyên đề; người phụ trách. Yêu cầu 100% giáo viên tham gia hội giảng các đợt: 15/10; 20/11; 8/3... ở tất cả các hoạt động với mục đích kép: vừa chọn giáo viên dạy giỏi vừa làm chuyên môn.

- Chỉ đạo và tổ chức tốt các hội thảo, hội thi, qua đó tạo điều kiện cho CBQL, giáo viên được trao đổi, được học tập kinh nghiệm để tăng cường nghiệp vụ quản lý và công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Các trường triển khai và hướng dẫn giáo viên cách viết sáng kiến. Động viên khích lệ 100% giáo viên viết và áp dụng SK, nhân rộng áp dụng SK đạt cấp huyện, cấp tỉnh trong toàn trường. Tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng qua nhiều hình thức.

- Các cơ sở GDMN cần thực hiện tốt việc sắp xếp, phân công chuyên môn hợp lý đúng người đúng việc; Sắp xếp giáo viên đúng lớp phù hợp với năng lực, trình độ từng giáo viên, phát huy tối đa năng lực thế mạnh của từng cá nhân. Sắp xếp đan xen giữa giáo viên có trình độ chuyên môn tốt với giáo viên còn hạn chế về chuyên môn chủ nhiệm 1 nhóm lớp, tạo điều kiện trong từng nhóm lớp giáo viên hỗ trợ, giúp đỡ nhau nâng cao năng lực chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Xây dựng đội ngũ giáo viên có năng lực, phương pháp giảng dạy, tinh thần trách nhiệm, say mê nhiệt tình làm nòng cốt từng nội dung, tổ trưởng, tổ phó, trưởng các đầu việc.

2.4. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án của ngành (Đề án Nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia, Đề án xóa phòng học tạm, phòng học mượn và bổ sung phòng học thiếu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025). Triển khai có hiệu quả Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT về huy động tổng hợp các nguồn lực tài trợ của xã hội để phát triển GD&ĐT.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo dành kinh phí, ngân sách để tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học; mua sắm các trang thiết bị dạy học hiện đại.

- Đa dạng hoá các nguồn vốn đầu tư: ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương, các khoản tài trợ, các khoản đóng góp tự nguyện, từ thiện; mở rộng các quỹ khuyến học, khuyến tài, khuyến khích cá nhân và tổ chức đóng góp tài trợ cho GD&ĐT.

3. Nhóm các giải pháp về quản lý giáo dục

3.1. Đổi mới công tác quản lý trường học, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ quản lý giáo dục, nhất là người đứng đầu các cơ sở giáo dục; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo của cán bộ quản lý các nhà trường. Thực hiện triệt để quy chế dân chủ, công khai mọi lĩnh vực tại cơ sở. Tập trung quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng trên cơ sở giao đầu vào, đánh giá chất lượng đầu ra đối với các cơ sở giáo dục.

3.2. Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra cơ sở GDMN

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm quản lý của thủ trưởng đơn vị. Nội dung tập trung vào những vấn đề gây bức xúc dư luận xã hội, những vấn đề xã hội quan tâm như: việc quản lý thực hiện công tác chuyên môn; công tác quản lý bán trú; các khoản thu chi ngoài ngân sách; mua sắm tài sản công ở các nhà trường; việc quản lý sử dụng cơ sở vật chất, các khoản thu và sử dụng các khoản thu trong các nhà trường. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đề nghị xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có) và thông báo công khai.

- Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra nội bộ từ việc xây dựng kế hoạch, phân công cán bộ kiểm tra và nội dung kiểm tra; đặc biệt là việc tư vấn thúc đẩy sau kiểm tra và có biện pháp ngăn chặn, điều chỉnh kịp thời những hạn chế, sai lệch của cán bộ giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của các trường và các cơ sở độc lập tư thực, qua đó tư vấn, giúp đỡ các đơn vị kịp thời khắc phục khó khăn, hạn chế; đồng thời xử lý nghiêm những sai phạm của cá nhân, tập thể.

3.3. Chỉ đạo và tổ chức tốt các hội thi từ trường đến phòng đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan tạo không khí thi đua sôi nổi trong các nhà trường và động lực thi đua cho mỗi cá nhân.

3.4. Đánh giá nghiêm túc chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia, công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Các nhà trường phải xác định việc nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các nhà trường. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trong các nhà trường, tăng cường kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị trường học.

3.5. Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý nâng cao năng lực quản lý nhà nước, quản lý chuyên môn; nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực hiện đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên thông qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm học của nhà trường. Tăng cường hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo các nhà trường ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy

3.6. Cán bộ quản lý các nhà trường nắm chắc các văn bản quy phạm pháp luật các công văn hướng dẫn thực hiện để xây dựng nội quy, quy chế cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với điều kiện đặc điểm của trường, đồng thời đảm bảo đúng nguyên tắc, dân chủ, công khai và minh bạch trong nhà trường. Thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Xây dựng và thực hiện công tác thu, quản lý sử dụng các khoản thu trong nhà trường theo đúng quy trình hướng dẫn văn bản hiện hành. Công khai các khoản thu chi trong nhà trường, các nội dung chi được xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ.

3.7. Thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của ngành, của tỉnh, của huyện về thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, cần thực hiện tốt một số nội dung, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch nhà trường cụ thể chi tiết từng tháng, từng tuần và cả năm phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

- Chỉ đạo chuyên môn, các tổ chuyên môn, các đoàn thể,... cụ thể hóa kế hoạch của nhà trường, các cuộc vận động, các phong trào thi đua từ trường đến các tổ chuyên môn, từng cá nhân. Mọi hoạt động của nhà trường được chỉ đạo bằng kế hoạch hóa. Triển khai, đôn đốc, tư vấn việc xây dựng kế hoạch phù hợp.

- Sử dụng đội ngũ, phân công lao động hợp lý nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong cán bộ, giáo viên nhân viên bằng biện pháp giao việc, giao quyền và tự chịu trách nhiệm đến từng cá nhân, quản lý bằng kỷ luật lao động và hiệu quả công việc.

- Giao chất lượng, số lượng học sinh cho mỗi nhóm lớp, mỗi giáo viên. Tăng cường công tác kiểm tra để phát hiện, uốn nắn, xử lý những sai sót, vi phạm trong quá trình tổ chức, thực hiện nhiệm vụ dưới nhiều hình thức. Qua kiểm tra, đánh giá nhằm thúc đẩy xây dựng ý thức tự giác thực hiện nhiệm vụ, tính kỷ luật trong mỗi CBGV.

- Coi trọng công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ việc tổ chức thực hiện kế hoạch từ cá nhân đến tổ, trường.

- Duy trì các nề nếp hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, các tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng các kỷ cương nề nếp quy tắc ứng xử văn hoá, phong cách làm việc đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Xây dựng khối đoàn kết nhất trí, làm việc khoa học dân chủ, trách nhiệm, thân thiện và uy tín.

- Mỗi cán bộ quản lý đặc biệt người đứng đầu trong cơ sở phải nâng cao ý thức trách nhiệm, trung thực trong công việc, tích cực học hỏi để tích lũy thêm kinh nghiệm thực hiện tốt công tác quản lý giáo dục.

3.8. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng gắn với hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua đối với trường, cán bộ quản lý và giáo viên phù hợp với thực tế của huyện, tỉnh.

- Công khai các tiêu chí thi đua ngay đầu mỗi năm học coi đó là bản lề để các trường tự hoàn thiện phấn đấu trong năm học. Thực hiện dân chủ, công bằng trong thi đua tạo sự khuyến khích động viên những cá nhân tập thể tích cực thi đua. Các đơn vị tăng cường phát động các phong trào thi đua trong từng tháng, học kỳ và lấy đó làm tiêu chí đánh giá thi đua trong mỗi CB, GV, NV.

- Các trường nắm và triển khai các văn bản về thi đua khen thưởng như: Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn công tác

thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục; Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 20/01/2018 của UBND tỉnh quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hải Dương; các văn bản hướng dẫn thi đua của UBND tỉnh, UBND huyện hiện hành để thực hiện đảm bảo đúng quy trình thi đua trong mỗi đơn vị. Mỗi cơ sở giáo dục xây dựng cụ thể quy chế hoạt động của cơ quan, quy chế thi đua khen thưởng của nhà trường và thực hiện công khai trong Hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm học. Đổi mới và thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá xếp loại CB, GV, NV theo tháng, học kỳ, năm học tạo khí thế thi đua trong mỗi tập thể, cá nhân.

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên một cách nghiêm túc đúng năng lực cá nhân; thực hiện đúng quy trình, đảm bảo khách quan công tâm. Đồng thời chỉ rõ những hạn chế hướng khắc phục từ đó tạo động lực thi đua trong đơn vị.

- Tích cực xây dựng nhân rộng các điển hình tiên tiến, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm cá nhân, tập thể thiếu trung thực trong đánh giá thi đua của cá nhân và tập thể.

3.9. Cải cách các thủ tục hành chính. Nâng cao công tác kế hoạch, chất lượng các cuộc họp; thực hiện tốt chế độ báo cáo với các cấp quản lý từ phòng GDĐT đến cơ sở giáo dục để nắm thông tin đầy đủ, chính xác và xử lý thông tin kịp thời.

4. Nhóm giải pháp cơ sở vật chất, công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Tiếp tục xây dựng mới, bổ sung, cải tạo CSVC theo Thông tư 13. Quan tâm đến công tác quy hoạch, dự báo quy mô, điều kiện và các giải pháp phát triển chiến lược của các nhà trường giai đoạn 2021 -2025 và tầm nhìn đến 2030.

- Tiếp tục tham mưu với địa phương: quy hoạch tổng thể điểm trường đảm bảo đủ diện tích đất theo quy chuẩn 25m²/học sinh, ngành giáo dục được tham gia vào bản thiết kế xây dựng các khối công trình phù hợp đem lại hiệu quả sử dụng; xây dựng bổ sung phòng học còn thiếu theo Đề án của tỉnh về xóa phòng học tạm, học nhờ tại các cơ sở giáo dục công lập giai đoạn 2019-2025; đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo đủ cơ sở vật chất đạt chuẩn. Đối với đơn vị chưa đảm bảo đủ diện tích từng bước tham mưu với địa phương mở rộng diện tích đất và xây dựng đủ các phòng học và công trình phụ trợ, giảm dần các điểm trường nhỏ lẻ.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tranh thủ sự ủng hộ, tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư vào nhà trường để tăng cường bổ sung thêm trang thiết bị và cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Các trường tiếp tục rà soát, lên kế hoạch mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị cho các nhóm, lớp đảm bảo theo thông tư 02 và thông tư 34 của Bộ GDĐT; vận động CB, GV hưởng ứng phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi. Xây dựng và thực hiện kế hoạch sử dụng và bảo quản CSVC, thiết bị đồ dùng gắn với kiểm kê, kiểm tra giám sát định kỳ và thường xuyên.

- Tích cực tham mưu với UBND các cấp có biện pháp tăng cường nguồn kinh phí xây dựng chuẩn quốc gia theo đúng kế hoạch, nhất là xây thêm phòng học để đảm bảo đủ phòng học, dân quy mô số trẻ/lớp không vượt quá quy định.

- Các trường tiếp tục thực hiện, rà soát và tự đánh giá các tiêu chuẩn đánh giá trường mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, cơ sở vật chất đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và có kế hoạch cải tiến chất lượng đảm bảo hiệu quả phù hợp với thực tế đơn vị. Đối với trường đến thời hạn đề nghị đánh giá ngoài cần thực hiện tốt công tác tham mưu với địa phương đẩy nhanh tiến độ đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất đạt chuẩn, kiện toàn các nội dung đảm bảo đủ điều kiện giữ vững và nâng mức độ trường đạt chuẩn quốc gia.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư tập trung có trọng điểm, đẩy nhanh tiến độ trong việc xây dựng bổ sung, duy trì, phát huy, giữ vững trường chuẩn quốc gia đã đạt được, đảm bảo CSVC theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia đối với đơn vị chưa đạt chuẩn.

5. Nhóm các giải pháp về công tác truyền thông

Đẩy mạnh công tác truyền thông đối với các hoạt động lớn của ngành, của cấp học và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục đào tạo.

Đẩy mạnh truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương, các quy định, các hoạt động lớn của ngành đến với từng cán bộ giáo viên, nhân viên trong các nhà trường; truyền thông gương người tốt việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề về truyền thông.

- Tăng cường phối hợp làm tốt công tác truyền thông. Trên cơ sở nhiệm vụ năm học của ngành, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch truyền thông của cơ quan, đơn vị; Khuyến khích các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài cho Website của Phòng, của trường nhất là viết về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào văn bản của các cấp về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, Phòng GDĐT yêu cầu các trường mầm non xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện của đơn vị để tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm học 2023 -2024.

2. UBND các xã, thị trấn căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ năm học chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn xây dựng kế hoạch, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học phù hợp với tình hình thực tế nhà trường và địa phương.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục nói chung và cấp mầm non nói riêng nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tuyên truyền đến các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân trong huyện những chủ trương, nhiệm vụ năm học 2023-2024 của ngành giáo dục, cũng như kế hoạch nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để nhân dân hiểu, chia sẻ, đồng tình ủng hộ góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục mầm non đề ra.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ GDMN, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các đơn vị phản ánh về Phòng GDĐT (qua bộ phận phụ trách GDMN) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- LĐ, CV Phòng;
- Các cơ sở GDMN;
- Lưu: VT, GDMN.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Oanh

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG
Giáo dục mầm non năm học 2023-2024
(Kèm theo Kế hoạch số 35/KH-PGDĐT ngày 25/8/2023)

Tháng 8/2023: (đã triển khai)

- Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển sinh; xây dựng qui mô nhóm lớp năm học 2023–2024; thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh covid-19; tự kiểm tra trường học an toàn; chuẩn bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2023–2024 và ngày tựu trường của trẻ.

- Chỉ đạo các trường thực hiện công tác điều tra, thống kê số liệu phổ cập GDMNT5T năm 2023.

- Duyệt quy mô nhóm lớp với các trường; Xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Kiểm tra 100% các trường về các điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học và khai giảng năm học 2023-2024.

- Tổ chức Hội nghị Tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở GDMN ngoài công lập theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Công văn 412 của Sở GDĐT.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên.

Tháng 9/2023:

- Chỉ đạo các trường tổ chức tốt “Ngày hội đến trường của bé” (05/9/2023).

- Triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

- Hướng dẫn các đơn vị chuẩn bị tốt các nội dung tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức năm học 2023-2024, thực hiện các khoản thu góp đầu năm học.

- Chỉ đạo các trường tổ chức cân đo kiểm tra sức khỏe cho trẻ đầu năm học theo đúng qui định; Rà soát và hoàn thiện các biểu mẫu thống kê, hồ sơ phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn đầu năm học và công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non. Chuẩn bị đón đoàn kiểm tra đầu năm theo kế hoạch của Sở GDĐT.

- Tiếp tục triển khai dự án hỗ trợ GDMN tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện của tổ chức Onesky. Hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ cơ sở GDMN ngoài công lập.

- Các trường nộp báo cáo kết quả khai giảng, phân công chuyên môn, thời khóa biểu giáo viên, các biểu mẫu thống kê đầu năm học, hồ sơ PCGDMN cho trẻ 5 tuổi và các khoản thu góp đầu năm về Phòng GDĐT theo quy định.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở GDĐT tổ chức.

- Theo dõi gửi tin, bài của các cơ sở GDMN lên trang điện tử của Phòng, Sở GDĐT

Tháng 10/2023:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên, xây dựng một số chỉ tiêu phấn đấu cơ bản, nội dung tiêu chí đánh giá thi đua.

- Kiểm tra 4 cơ sở GDMN về thực hiện quy chế chuyên môn, công tác quản lý, chỉ đạo việc chăm sóc sức khỏe, công tác vệ sinh và đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường.

- Phòng GDĐT duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học các trường MN.

- Các đơn vị tham mưu với Ban chỉ đạo phổ cập cấp xã tự kiểm tra đánh giá công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của đơn vị.

- Các đơn vị chuẩn bị tốt các nội dung đón đoàn kiểm tra của Sở về thực hiện Quy chế chuyên môn trong trường mầm non.

- Các trường nộp báo cáo theo quy định về Phòng GDĐT, Phòng GDĐT hoàn thành các báo cáo số liệu đầu năm nộp về Sở GDĐT (số liệu chốt đến 30/9/2023).

Tháng 11/2023:

- Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi cấp trường.

- Kiểm tra việc tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ; xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại các cơ sở GDMN, công tác quản lý, chỉ đạo và hoạt động của các cơ sở GDMN ngoài công lập.

- Thống kê kết quả PCGDMNT5T toàn huyện, tham gia đoàn kiểm tra đánh giá, công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của các xã, thị trấn năm 2022, hoàn thành hồ sơ nộp Sở GDĐT.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên.

Tháng 12/2023:

- Xây dựng Kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi cấp huyện.

- Kiểm tra một số cơ sở GDMN về việc thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở GDMN.

- Tổ chức bồi dưỡng CBQL và giáo viên cốt cán theo kế hoạch thực hiện Đề án Đào tạo bồi dưỡng giáo viên mầm non giai đoạn 2019 -2025.

- Chuẩn bị, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ đón Sở GDĐT kiểm tra công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

- Tổ chức Hội thảo, Chuyên đề cấp huyện.

- Các trường tổng hợp thống kê số liệu và báo cáo sơ kết học kỳ 1 năm học 2023 - 2024; Phòng GDĐT tổng hợp, thống kê số liệu và báo cáo sơ kết học kỳ 1 nộp về Sở GDĐT.

Tháng 01/2024:

-Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giao 3 tuổi cấp huyện, chuẩn bị cho giáo viên tham gia Hội thi cấp tỉnh..

- Kiểm tra một số đơn vị về công tác chỉ đạo, quản lý các cơ sở GDMN tổ chức bán trú, cân, đo theo dõi sức khỏe của trẻ theo biểu đồ tăng trưởng.

- Kiểm tra công tác duy trì và tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, công tác KĐCLGD đối với một số trường.

- Chỉ đạo các đơn vị hướng dẫn cán bộ, giáo viên viết sáng kiến, thực hiện nghiêm túc việc chấm, đánh giá kết quả sáng kiến.

- Tổ chức sơ kết học kỳ 1, tổng hợp báo cáo kết quả GDMN.

Tháng 02/2024:

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy chế, nề nếp chuyên môn đảm bảo an toàn cho trẻ trước và sau nghỉ Tết nguyên đán.

Kiểm tra việc thực hiện quy chế, nề nếp chuyên môn sau Tết, việc xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm tại một số cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập.

- Triển khai, thực hiện Dự án hỗ trợ GDMN tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện của tổ chức Onesky.

- Tổ chức Hội thảo, Chuyên đề cấp huyện.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh

Tháng 3/2024:

- Tổ chức hoạt động văn nghệ, thể thao kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia tại một số đơn vị.
- Kiểm tra việc thực hiện một số chỉ tiêu thi đua của các đơn vị.
- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Tháng 4/2024:

- Tham dự Hội thi Giáo viên dạy giỏi khối mẫu giáo 3 tuổi cấp tỉnh.
- Kiểm tra việc triển khai và thực hiện một số công tác chuyên môn, tham mưu với UBND huyện kiểm tra trường học an toàn trong cơ sở GDMN, kiểm tra và đánh giá các tiêu chí thi đua năm học 2023-2024 các đơn vị.
- Kiểm tra tiến độ xây dựng CSVC ở một số trường, việc thực hiện một số chuyên đề ở một số cơ sở GDMN.
- Triển khai, thực hiện Dự án hỗ trợ GDMN tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện của tổ chức Onesky.
- Tham dự Hội thảo cấp tỉnh về chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

Tháng 5/2024:

- Hướng dẫn các đơn vị hoàn thành chương trình giáo dục năm học.
- Tổ chức các hoạt động Chào hè, chia tay học sinh mẫu giáo 6 tuổi vào lớp 1 và Tổng kết năm học tại các cơ sở GDMN.
- Tổ chức đánh giá thi đua đối với tập thể và cá nhân, hoàn thành hồ sơ đề nghị các cấp công nhận danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân.
- Hoàn thiện cập nhật số liệu PCGDMNT5T vào các bảng biểu quy định.
- Các đơn vị tổng hợp báo cáo số liệu thống kê cuối năm nộp về Phòng GDĐT. Phòng GDĐT tổng hợp số liệu năm học 2023-2024 nộp về Sở GDĐT.
- Chỉ đạo các trường hợp phụ huynh học sinh, kiểm kê cơ sở vật chất, xây dựng kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất trong hè và xây dựng kế hoạch tổ chức trông trẻ trong hè (nếu phụ huynh có nhu cầu).
- Tiếp tục triển khai, thực hiện Dự án hỗ trợ GDMN tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện của tổ chức Onesky.
- Hướng dẫn công tác bồi dưỡng chuyên môn và hoạt động trong hè 2024.

Tháng 6/2024:

- Tổng hợp, xét duyệt thi đua cuối năm học 2023–2024 cấp huyện. Tổng hợp số liệu, tự chấm điểm, báo cáo tổng kết theo nội dung tiêu chí thi đua năm học 2023-2024 của cấp học, nộp Sở GDĐT.

- Duyệt kế hoạch và cấp phép cho các trường có hồ sơ đề nghị trông trẻ trong hè 20234(Theo văn bản hướng dẫn).

-Kiểm tra việc tổ chức quản lý trông trẻ trong hè ở một số đơn vị (Nếu có).

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2024.

Tháng 7/2024:

- Cử cán bộ, giáo viên cốt cán đi tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2024 do Sở tổ chức.

- Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức các lớp bồi dưỡng hè năm 2024.

- Kiểm tra việc tổ chức quản lý trông trẻ trong hè ở một số đơn vị.